

Bản án số: 41/2025/HSST
Ngày 09/8/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đào Hoàng Anh

2. Bà Nguyễn Thị Cúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội tham gia phiên tòa:
bà Trần Thị Hồng H - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 8 năm 2025 tại Điểm cầu Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội, địa chỉ Lô HH03 – Khu đô thị Việt Hưng, phố Mai Chí Thọ, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội, địa chỉ: đường Phúc Diễn, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2025/HSST ngày 18/7/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2025/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 7 năm 2025; Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 13/2025/HSST ngày 04/8/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn T H; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1981; CCCD số 00118103....; Nơi sinh: Hà Nội; Nơi thường trú: số x/y/z, thị trấn Y, huyện G, thành phố Hà Nội – Nay là xã P, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn V D (chết) và bà Đỗ T M; Bị cáo có chồng là Ph Th B (đã chết) và 03 con, lớn nhất sinh năm 2000 và bé nhất sinh năm 2005. Tiền án: không và tiền sự: không.

Nhân thân: 01 tiền sự năm 2008, công an huyện G xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 08/4/2025 đến ngày 17/4/2025 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn H V, sinh năm 1982; Nơi cư trú: tổ x phường Đ, quận L, thành phố Hà Nội – Nay là tổ Y phường V, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 08/4/2025, H đang ở nhà thì nhận được điện thoại số thuê bao

0332581585 của Nguyễn H V (Sinh năm: 1982, HKTT: tổ Y phường V, thành phố Hà Nội) gọi đến số của H 0378751428 nhờ mua hộ V 02 gói ma túy Heroine giá 200.000 đồng, V sẽ trả công cho H 100.000 đồng, H đồng ý. Sau đó H đi xe ôm lên khu vực Từ Sơn, Bắc Ninh mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy Heroine hết 200.000 đồng rồi đi về nhà. Khoảng 19h cùng ngày H cất số ma túy vừa mua được vào hộp để đồ bên trái xe máy nhãn hiệu Honda Vision không đeo BKS rồi điều khiển xe đi sang khu vực cổng nhà máy D Th N, phường Đ, L, Hà Nội để giao ma túy cho V. Khi H đang đứng ở khu vực cổng nhà máy D Th N thì bị cơ quan công an kiểm tra thu giữ tang vật như nội dung trên.

Tại Bản kết luận giám định số 2209/KL-KTHS ngày 17/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,205 gam.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKSKV5 ngày 15/7/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn T H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn T H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như kết luận điều tra của cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về quyết định và hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn H V vắng mặt tại phiên tòa nên không có ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên bố bị cáo Nguyễn T H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo Nguyễn T H từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2025.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy thu giữ của bị cáo H; tịch thu sung công 01 điện thoại di động và 01 xe máy thu giữ của bị cáo H do có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền xét xử của Tòa án: Nguyễn T H thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự tại khu vực cổng nhà máy D Th N, ngõ N đường N, phường V, thành phố Hà Nội nên căn cứ quy định tại Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ

luật tố tụng hình sự số 99/2025/QH15 ngày 27/6/2025, vụ án thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội.

[2] Về quyết định và hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự là hợp pháp. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[3] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn H V vắng mặt tại phiên tòa dù đã được triệu tập hợp lệ. Việc xét xử bị cáo không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của anh Nguyễn H V. Căn cứ quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử bị cáo vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

- Về tội danh và các tình tiết định khung hình phạt:

[4] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, sơ đồ bắt giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ nên đủ cơ sở kết luận: Ngày 08/4/2025, bị cáo Nguyễn T H có năng lực trách nhiệm hình sự cố ý thực hiện hành vi mua để bán lại trái phép 0.205 gam ma túy loại Heroin cho anh Nguyễn H V nhằm kiếm lợi 100.000 đồng, việc anh Nguyễn H V chưa nhận ma túy nằm ngoài ý chí chủ quan của Nguyễn T H, hành vi của Nguyễn T H xâm phạm sự độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Về tính chất, mức độ phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[5] Hiện nay ma túy là hiểm họa đối với con người, tác động xấu đến kinh tế, xã hội, an ninh trật tự, đạo đức, lối sống, văn hóa của con người, bị cáo đã nhận thức được điều này nhưng vẫn ngang nhiên mua ma túy với mục đích để bán kiếm lời là thể hiện sự coi thường pháp luật, sức khỏe của người khác. Trong vụ án này một mình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi do mình gây ra.

[6] Về nhân thân bị cáo có 01 tiền sự về tội Đánh bạc nhưng đã được xóa. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải, đây là lần đầu bị cáo phạm tội là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về hình phạt:

[7] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để Nhà nước giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình, hội đồng xét xử cũng căn cứ khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

- Về vật chứng vụ án:

[9] Đối với ma túy là Heroin thu giữ của bị cáo Nguyễn T H là chất ma túy Nhà

nước cấm lưu hành, căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu samsung màu xám đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn T H: Nguyễn T H khai có sử dụng điện thoại này để liên lạc bán ma túy cho Nguyễn H V là phương tiện dùng vào việc phạm tội, căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[11] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda vision không đeo BKS: Nguyễn T H khai nhận sử dụng chiếc xe máy này để cất giấu ma túy, mang ma túy đi bán cho Nguyễn H V, là phương tiện dùng vào việc phạm tội. Anh Ngô Văn H là chủ sở hữu ban đầu xác nhận đã bán cho người người đàn ông không rõ thông tin cá nhân. Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Q là con gái bị cáo H trình bày mình là người mua xe và xin nhận lại xe nhưng không xuất trình được tài liệu chứng minh việc chuyển nhượng xe nên không có căn cứ xác nhận chị Q là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe trên. Xe do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận xe là của bị cáo, nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[12] Các chứng cứ buộc tội, gỡ tội và quan điểm giải quyết vụ việc của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội đã đưa ra tại phiên tòa cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, cần chấp nhận.

- Các vấn đề khác:

[13] Đối với đối tượng bán ma túy cho H tại khu vực Từ Sơn, Bắc Ninh do H khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không thể xác minh làm rõ là có căn cứ.

[14] Đối với Nguyễn H V có hành vi đặt mua ma túy của H nhưng chưa mua được, kết quả xét nghiệm nước tiểu của V âm tính với ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với V là có căn cứ.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn T H có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; các Điều 106, 136, 260, 268, 269, 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng hình sự số 99/2025/QH15 ngày 27/6/2025; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn T H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn T H **27 (hai mươi bảy)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong có ghi 0,169 gam ma túy loại Heroin (khối lượng ban đầu: 0,205 gam; phòng PC09 thu mẫu: 0,036 gam) bên ngoài đóng dấu có chữ ký của: Nguyễn Hồng Q – Giám định viên; Phạm Văn Q – Cán bộ lập biên bản và Nguyễn T H – Đương sự.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong được niêm phong; 01

xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng không mang biển kiểm soát, số khung: RLHJK030XLY002323, số máy: JK03E0002412

(Hiện các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 – Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/7/2025)

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn T H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

Quyền kháng cáo: *Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn H V. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật*

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS nhân dân khu vực 5 Hà Nội;
- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- Cơ quan điều tra, công an thành phố Hà Nội;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hương